

Bản án số: 02/2026/HS-ST
Ngày: 12-01-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Thanh Trúc Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1-Bà Nguyễn Thị Phương Dung

2-Bà Nguyễn Thị Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hoàng Bảo Vân-Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13 – Lâm Đồng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Vân- Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2025/TLST-HS, ngày 01 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2025/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2025, đối với bị cáo: Từ Đạt Q, sinh năm 1998 tại tỉnh Lâm Đồng.

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố 1, phường M, tỉnh Lâm Đồng.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 7/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Từ Đạt L, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1978.

Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Có 02 tiền án

Bản án số 137/2019/HSST ngày 23/10/2019 của TAND thành phố Phan Thiết xử phạt Từ Đạt Q 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chấp hành xong án phạt tù ngày 06/01/2021. Đến ngày 13/11/2022 tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản (chưa xóa án tích) bị TAND thành phố Phan Thiết xét xử tại Bản án số 58/2024/HSST ngày 12/3/2024 xử phạt Từ Đạt Q 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong án phạt tù ngày 02/02/2025.

Tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 05/9/2025, bị Công an phường M, tỉnh Lâm Đồng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 73/QĐ-XPHC về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, phạt cảnh cáo.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/8/2025 đến ngày 15/8/2025 cho tại ngoại và áp dụng biện pháp ngăn chặn là cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Nguyễn Văn C, sinh năm 1963 (vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn L, xã S, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại Bản án số 137/2019/HSST ngày 23/10/2019 của TAND thành phố Phan Thiết xử phạt Từ Đạt Q 15 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” chấp hành xong án phạt tù ngày 06/01/2021. Đến ngày 13/11/2022 tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản (chưa xóa án tích) bị TAND thành phố Phan Thiết xét xử tại Bản án số 58/2024/HSST ngày 12/3/2024 xử phạt Từ Đạt Q 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong án phạt tù ngày 02/02/2025.

Vào khoảng 08 giờ 00 ngày 06/8/2025, Từ Đạt Q đi xe buýt từ Phan Thiết đến khu vực chợ S thuộc tỉnh Lâm Đồng để xin tiền. Sau khi xin tiền Q đang đi bộ trên đường QL1A từ chợ S hướng về xã L, tỉnh Lâm Đồng, khi đến khu vực đất trống đối diện quán cơm O thuộc thôn N, xã S, tỉnh Lâm Đồng thì Q phát hiện có 01 xe mô tô biển số 86H7-4171 nhãn hiệu ZINDA, màu xanh của ông Nguyễn Văn C đang dừng sát lề đường QL 1A bên phải, không có ai trông coi nên Q nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô trên bán lấy tiền tiêu xài. Q quan sát xung quanh không có ai, Q bước đến ngồi lên xe, sau đó giật sợi dây bên cạnh ổ khóa rồi dùng chân phải đạp cho xe nổ máy chạy đi, Q điều khiển xe mô tô biển số 86H7-4171 chạy trên đường QL1A về hướng Phan Thiết thì Q nghe phía sau có tiếng của một số người dân truy hô “*trộm, trộm*” nên Q tiếp tục điều khiển xe chạy về hướng Phan Thiết. Khi Q điều khiển xe trộm được đến khu vực cửa hàng tôn TP thuộc xã L, tỉnh Lâm Đồng thì gặp lực lượng tuần tra Công an xã L cùng người dân đuổi theo không chế và giữ được Q. Sau đó, lực lượng tuần tra của Công an xã Sông Lũy đưa Q cùng tang vật về trụ sở Công an xã L lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tiến hành test nhanh ma túy đối với Từ Đạt Q, kết quả Q dương tính với ma túy (Heroin).

Do vụ việc mất trộm xe mô tô biển số 86H7-4171 xảy ra tại xã S, tỉnh Lâm Đồng nên cùng ngày 06/08/2025, Công an xã L đã bàn giao toàn bộ hồ sơ, đối tượng cùng tang vật liên quan cho Công an xã S giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 08/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định yêu cầu định giá tài sản gửi Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự tỉnh Lâm Đồng.

Ngày 25/08/2025, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự tỉnh Lâm Đồng có kết luận định giá tài sản số 1344/KL-HĐ ĐGTS xác định: Giá trị của 01 (một) xe mô tô 86H7-4171 nhãn hiệu ZINDA, màu xanh, số khung:

HUXM6H093698, số máy: 2FMH00093698 tại thời điểm bị mất trộm có giá trị là 750.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và việc xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra tạm giữ gồm: 01 chiếc xe mô tô biển số 86H7-4171 nhãn hiệu ZINDA, màu xanh, số khung: HUXM6H093698, số máy: 2FMH00093698. Sau khi tiến hành định giá xong, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại Nguyễn Văn C.

Về phần bồi thường dân sự: Bị hại Nguyễn Văn C đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu bồi thường gì, nên không xem xét, giải quyết.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKSKV13 ngày 29/11/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Lâm Đồng đã truy tố bị cáo: Từ Đạt Q, về tội: Trộm cắp tài sản, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa,

*Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Từ Đạt Q từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

- Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

* Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo nhận thấy việc làm của mình là trái pháp luật và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt bị hại: Bị hại đã được triệu tập nhưng vắng mặt không rõ lý do, xét thấy bị hại đã có lời khai tại hồ sơ và việc vắng mặt bị hại không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị hại như ý kiến của bị cáo và Kiểm sát viên là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ, đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 06/8/2025 tại xã S, tỉnh Lâm Đồng, bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 chiếc xe mô tô 86H7-4171 nhãn hiệu ZINDA, màu xanh, số khung: HUXM6H093698, số máy: 2FMH00093698, trị giá 750.000 đồng của ông Nguyễn Văn C. Hành vi lén lút lấy trộm tài sản trị giá 750.000 đồng nêu trên của Từ Đạt Q chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng do Từ Đạt Q có 01 tiền án về tội: “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Vì vậy, với hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Lâm Đồng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo Từ Đạt Q có 01 tiền án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” chưa xóa án tích nhưng tiếp tục phạm tội, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, giá trị tài sản thiệt hại không lớn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại các điểm h, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét, cân nhắc khi lượng hình.

[5]. Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là thanh niên khỏe mạnh, có khả năng lao động nhưng vì bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, lười lao động, muốn nhanh có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng, nên lợi dụng sự sơ hở của bị hại để chiếm đoạt tài sản, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, không những đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần thiết phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, có ý thức tuân theo pháp luật.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố: Bị cáo Từ Đạt Q phạm tội: Trộm cắp tài sản.

2. Xử phạt: Bị cáo Từ Đạt Q 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án, nhưng được khấu trừ thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 06/8/2025 đến ngày 15/8/2025.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Từ Đạt Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/01/2026). Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 13-Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS, VP.



**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Thanh Trúc Tuyên